

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2017/HNGĐ-ST.
Ngày: 30- 10- 2017.
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.
2. Ông Nguyễn Văn Thế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mỹ Xuân - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 30 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 192/2017/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 90/2017/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Y, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 18 ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Võ Văn K, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 256A ấp Q, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19 tháng 6 năm 2017 và trong quá trình xét xử, chị Lê Thị Y trình bày là vào ngày 07/01/2014 chị Y và anh Võ Văn K có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Chung sống đến năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn và xa nhau từ năm 2015 đến nay. Nguyên nhân là do tính tình anh K và chị Y không hợp nhau, anh K thường xuyên đánh chị Y và không chia sẻ công việc gia đình với chị Y. Nhận thấy không còn tình cảm với anh K, nên chị Y yêu cầu được ly hôn anh K; về nuôi con chung: Không có con chung; về chia tài sản, về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc chị Lê Thị Y khởi kiện ly hôn anh Võ Văn K là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị Y và anh K thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện, quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do anh K có địa chỉ cư trú tại ố 256A ấp Q, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp nên Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp thụ lý và giải quyết vụ án dân sự trên là đúng quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân;

Chị Lê Thị Y và anh Võ Văn K đăng ký kết hôn vào ngày 07/01/2014 theo trích lục kết hôn số 153/TLKH-BS ngày 15/6/2017 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp đã tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được Tòa án công nhận là vợ chồng hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau. Tuy nhiên sau khi kết hôn, từ việc tính tình vợ chồng không hợp nhau, anh K không quan tâm chị Y, không cùng chị Y chia sẻ công việc gia đình, mà anh K còn ngược đãi chị Y. Hành động và việc làm của anh K vi phạm tình nghĩa vợ chồng quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân giữa chị Y và anh K lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, từ đó dẫn đến mâu thuẫn giữa vợ chồng và xa nhau từ trước năm 2015 đến nay. Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa, chị Y không đồng ý đoàn tụ gia đình mà yêu cầu được ly hôn anh K.

Đối với anh K, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng nhưng anh K vắng mặt, anh K biết được việc chị Y yêu cầu ly hôn với những lý do trên nhưng không gửi văn bản cho biết ý kiến, cũng không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án, xem như anh K thống nhất với yêu cầu của chị Y.

Từ những căn cứ trên xét yêu cầu ly hôn của chị Y phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được Tòa án chấp nhận và quyết định cho ly hôn giữa chị Lê Thị Y và anh Võ Văn K.

[3] Về nuôi con chung: Không có.

[4] Về chia tài sản: Không có.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Chị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 19, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân;

Cho ly hôn giữa chị Lê Thị Y và anh Võ Văn K.

2. Về nuôi con chung: Không có.

3. Về chia tài sản: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Lê Thị Y phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 16487 ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Chị Y đã nộp đủ án phí.

6. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- CCTHADS Huyện;
- UBND xã H;
- Các đ/s;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng